

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **142/2025/DS-ST**

Ngày: 17/6/2025

V/v: “*Kiến đòi lại tài sản*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Kim Kiều

Bà Vương Thị Khánh Loan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 612/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc “*Kiến đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 755/TB-TA ngày 29/4/2025, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 801/TB-TA ngày 23/5/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Chiên, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: D39, khu phố Bình Dương, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Trọng Dũng, sinh năm 1997

Địa chỉ: D39 khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 105, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bà Chiên, bà Hồng có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Chiên trình bày:

Vợ chồng Vũ Văn Bình, Nguyễn Thị Hồng ("Vợ chồng Bình, Hồng") là đồng hương thân tình của chồng bà Chiên là ông Võ Trọng Hệ (hàm Thiếu tướng, nguyên Phó Giám đốc Học viện Quốc phòng, Tư lệnh Quân đoàn 4, hiện đã mất). Lúc chồng bà Chiên còn sống, vợ chồng Bình, Hồng có đặt vấn đề nhờ mối quan hệ của chồng bà Chiên để chồng bà Chiên đứng ra bảo lãnh, giới thiệu cho vợ chồng Bình, Hồng làm ăn. Do tình cảm đồng hương xem nhau như người thân nên chồng bà Chiên đồng ý. Quá trình vay mượn tiền do chủ yếu làm tin nhau nên sổ sách, chứng từ vay mượn không rõ ràng, bà Chiên đòi lại tiền từ vợ chồng Bình, Hồng rất khó khăn. Ngày 21/12/2018, sau khi chốt số tiền cần trừ nợ nần, bà Chiên và bà Nguyễn Thị Hồng đã ký Văn bản thỏa thuận xác định số tiền vợ chồng Bình, Hồng còn nợ là 22.000.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ đồng), thỏa thuận đến ngày 24/12/2018, bà Nguyễn Thị Hồng phải trả cho bà Chiên số tiền 3.300.000.000 đồng (Ba tỷ, ba trăm triệu đồng) và bàn giao quyền quản lý Nhà hàng Thái Đô cho bà Chiên với giá 7.500.000.000 đồng (Bảy tỷ, năm trăm triệu đồng). Số tiền còn lại, vợ chồng Bình, Hồng trả cho bà Chiên bằng cách chuyển nhượng quyền sử dụng đất đứng tên vợ chồng Bình, Hồng tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Từ năm 2021, bà Nguyễn Thị Hồng có thanh toán nợ cho bà nhưng thanh toán rất ít, cụ thể năm 2021 thanh toán 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), năm 2022 thanh toán 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) và năm 2023, thanh toán 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Quá trình giải quyết bà Võ Thị Chiên thay đổi yêu cầu, buộc bà Nguyễn Thị Hồng phải trả cho bà số tiền 17.800.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, đối với ông Vũ Văn Bình, bà Chiên không yêu cầu có trách nhiệm cùng với bà Hồng trả nợ.

Đối với việc bà Hồng yêu cầu mỗi tháng trả bà Chiên 12.000.000 đồng bà Chiên không đồng ý.

Theo bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng trình bày.

Theo yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Thị Chiên buộc bà Hồng phải trả số tiền nợ vay là 17.800.000.000 đồng, bà Hồng xác nhận có nợ bà Chiên số tiền 17.800.000.000 đồng. Tuy nhiên do điều kiện kinh tế bà khó khăn nên bà có yêu cầu hàng tháng bà sẽ trả cho bà Võ Thị Chiên số tiền 12.000.000 đồng (bao gồm trả gốc). Việc trả nợ số tiền 17.800.000.000 đồng này không liên quan đến ông

Vũ Văn Bình. Chồng bà Hồng không biết bà Hồng nợ bà Võ Thị Chiên số tiền này.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

1. Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Căn cứ theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật “Đòi lại tài sản” là đúng quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về việc xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng:* Tòa án xác định bà Võ Thị Chiên là nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Hồng là bị đơn là đúng pháp luật theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Thu thập chứng cứ:* Đúng quy định pháp luật.

- *Cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng:* Đầy đủ

- *Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải:* Đúng quy định.

- *Quyết định đưa vụ án ra xét xử:* Đúng quy định tại Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu:* Đúng thời gian theo quy định tại Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử về thành phần đúng quy định, đảm bảo sự vô tư, khách quan, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng theo Điều 52 Bộ luật Tố tụng dân sự. Thủ tục phiên tòa dân sự từ khi bắt đầu cho đến thời điểm này được Hội đồng thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

4. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Võ Thị Chiên. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng phải trả cho bà Chiên số tiền là 17.800.000.000 đồng (Mười bảy tỷ tám trăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng có hộ khẩu thường trú tại 105, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[3] Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự:

Căn cứ theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan hệ pháp luật được xác định là “Kiện đòi lại tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định bà Võ Thị Chiên là Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Hồng là bị đơn.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn bà Võ Thị Chiên yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng trả lại cho bà Chiên số tiền đã vay là 17.800.000.000 đồng, bà Chiên không yêu cầu tính lãi suất.

Xét thấy: Vào ngày 21/12/2018 giữa bà Võ Thị Chiên và bà Nguyễn Thị Hồng có làm giấy xác nhận nợ với nhau (BL-77). Trong giấy xác nhận nợ này thể hiện số tiền bà Hồng còn nợ bà Chiên là 22.000.000.000 đồng, đồng thời hai bên có thỏa thuận về phương thức và thời gian trả nợ với nhau. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng thừa nhận đã trả cho bà Chiên nhiều lần và hiện nay xác nhận còn nợ nguyên đơn bà Chiên số tiền 17.800.000.000 đồng và đề nghị nguyên đơn cho trả dần hàng tháng 12.000.000.000 đồng nhưng nguyên đơn bà Hồng không đồng ý.

Việc bà Hồng vay mượn tiền nhưng không thanh toán đúng hạn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn bà Chiên, vì vậy nguyên đơn bà Chiên yêu cầu bà Hồng trả lại số tiền còn nợ là 17.800.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất nên không xem xét.

[4] Tại đơn khởi kiện nguyên đơn bà Chiên yêu cầu ông Vũ Văn Bình là chồng bà Nguyễn Thị Hồng có trách nhiệm cùng trả nợ nhưng trong quá trình giải quyết vụ án bà Chiên không còn yêu cầu ông Bình có trách nhiệm cùng bà Hồng trả nợ nên không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bà Nguyễn Thị Hồng phải chịu 125.800.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu tám trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3, 11 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 163, Điều 166, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Chiên đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng:

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng phải thanh toán cho bà Võ Thị Chiên số tiền là 17.800.000.000 đồng (*Mười bảy tỷ tám trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Hồng phải chịu 125.800.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu tám trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Hà Vân